

**Dữ liệu thị trường ngày 08/07/2026**

Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
<b>Chỉ số</b>	1.853,70	300,39
Thay đổi (điểm)	5,45	6,65
Thay đổi (%)	0,29	2,26
KLGD (triệu cp)	665	70
GTGD (tỷ đồng)	17.188	1.340

**NĐT nước ngoài giao dịch ròng**

HOSE	-547	(tỷ đồng)
HNX	-49	(tỷ đồng)
UPCOM	17	(tỷ đồng)



**Top cổ phiếu ảnh hưởng VNINDEX**

- Ảnh hưởng tích cực:**  
BSR, VIC, VPL, VCB,...
- Ảnh hưởng tiêu cực:**  
LPB, FPT, TCX, MCH,...

**NHÓM PHÂN BÓN VÀ NĂNG LƯỢNG DẬY SÓNG, VNINDEX DUY TRÌ TRÊN NGƯỠNG 1.850 ĐIỂM**

**Chuyển động thị trường và dự báo:**

Kết thúc phiên giao dịch ngày 08/07, VN-Index tăng 5,45 điểm (+0,29%) lên 1.853,70 điểm. Bức tranh thị trường trở nên tươi sáng hơn khi sắc xanh lan tỏa trên 9/11 nhóm ngành. Dòng tiền đổ mạnh vào các cổ phiếu phân bón giúp nhóm nguyên vật liệu trở thành tâm điểm của phiên với DPM, BFC tăng trần cùng DCM (+4,42%). Nhóm năng lượng cũng diễn biến tích cực khi tăng 2,38%, với sự đồng thuận của nhiều cổ phiếu dầu khí như BSR (+3,51%), PVT (+2,37%), PVS (+1,94%) và PLX (+1%). Đà hưng phấn tiếp tục lan tỏa sang nhóm tiêu dùng không thiết yếu và bất động sản, với mức tăng lần lượt 1,28% và 0,15%. Trái ngược với diễn biến tích cực của phần lớn nhóm ngành, FPT (-1,5%) chịu áp lực chốt lời mạnh, kéo nhóm công nghệ thông tin giảm 1,36% và lấy đi khoảng 2,6 điểm của VN30.

Thanh khoản tiếp tục cải thiện với giá trị giao dịch đạt 17.188 tỷ đồng, tăng 4,99% so với phiên trước, phản ánh dòng tiền vận động tích cực hơn trong bối cảnh thị trường duy trì sắc xanh. Về giao dịch của khối ngoại, nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng 578 tỷ đồng, tập trung tại PNJ (215 tỷ đồng), MSN (185 tỷ đồng) và VHM (132 tỷ đồng). Ở chiều mua, khối ngoại giải ngân mạnh vào VNM (124 tỷ đồng), MBB (100 tỷ đồng) và VIC (67 tỷ đồng), với tổng giá trị mua đạt 1.557 tỷ đồng.

Diễn biến tích cực của phiên giao dịch cho thấy tâm lý thị trường đang dần ổn định hơn, tuy nhiên sự phân hóa giữa các nhóm ngành vẫn là yếu tố cần lưu ý. Nhà đầu tư nên ưu tiên các cổ phiếu thu hút dòng tiền và theo dõi Danh mục khuyến nghị tháng 07/2026 để cập nhật những cơ hội đầu tư phù hợp.

**CỔ PHIẾU QUAN TÂM: VJC, MWG, HDB, VPB, GMD, HAH, DGW.**



**Danh sách khuyến nghị tháng 07.2026**

Mã cổ phiếu	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ
<b>MWG</b>	88.000	75.000
<b>CTG</b>	38.000	33.000
<b>PHR</b>	70.500	60.500
<b>SSI</b>	29.800	26.000
<b>VPB</b>	30.500	26.500
<b>GMD</b>	85.000	74.300
<b>MBB</b>	28.500	25.200
<b>PVD</b>	36.300	31.000

Danh sách công bố ngày 08/07/2026, VikkibankS.vn

## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THEO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT THÁNG 06.2026:

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Vùng mua	Mục tiêu	Cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ suất sinh lời	Trạng thái
<a href="#">GMD</a>	03/07/2026	~74.000	~82.000-87.000	<68.000			+4,59%	Nắm giữ
<a href="#">NLG</a>	17/6/2026	~27.600	~32.000-35.000	<24.500			-6,52%	Nắm giữ
<a href="#">DXG</a>	16/6/2026	~13.150	~15.000-16.000	<11.000			-7,98%	Nắm giữ
<a href="#">GEX</a>	12/6/2026	~30.500	~36.000-45.000	<27.000			-5,25%	Nắm giữ
<a href="#">SAB</a>	11/6/2026	~48.750	~52.000-57.000	<45.000			-3,18%	Nắm giữ
<a href="#">VCK</a>	9/6/2026	~33.500	~35.000-38.000	<31.5000			+0,00%	Nắm giữ
<a href="#">VJC(**)</a>	5/6/2026	~133,850	~142.310-169.230	<111.540			+3,77%	Nắm giữ
<a href="#">MWG(*)</a>	4/6/2026	~75.000-78.500	~85.000-95.000	<74.000			+0,77%	Nắm giữ

Lưu ý: Trạng thái và Giá bán (nếu có) sẽ được cập nhật hàng ngày tại Bản tin thị trường hàng ngày.

(\*): Chỉ báo MACD cho tín hiệu mua vào ngày 10/06/2026 (Giá mua dùng để tính toán của MWG lấy tại mức giá đóng cửa là 78.200 tại ngày 10/06/2026).

(\*\*): Các giá đã được điều chỉnh theo thông tin VJC chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 100:30.



## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THÁNG 07.2026 (\*):

Mã	Thông tin	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa tại ngày khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tỷ suất sinh lời kỳ vọng
MWG	- KQKD 5T.2026: Doanh thu thuần tăng 29,3% YoY, nhờ ĐMX (TGDD+DMX) tăng trưởng 33% YoY bởi doanh thu/cửa hàng tăng 33%, chiếm 68,8% doanh thu tổng; BHX tăng 22,5% YoY. Mảng BHX đã mở 532 cửa hàng trong 5 tháng đầu năm. Tháng 6, ĐMX đạt tăng trưởng 31% sau 6T, riêng doanh thu tháng 6 tăng 21,6% YoY, chuỗi Erablue mở thêm 8 cửa hàng, đạt mức 146 cửa hàng. Tăng trưởng có phần chậm lại nhẹ trong tháng 6, do nền các tháng trước cao, nhưng vẫn tích cực.	08/07/2026	78.800	88.000	75.000	11,7%
CTG	- Tăng trưởng tín dụng 2,5% trong 4 tháng, so với mức tăng trưởng 1,8% của Q1. Ước tính tăng trưởng tín dụng đạt 6% trong 6 tháng đầu năm. Đến hết tháng 6, sơ bộ, tổng tài sản CTG tăng 7,2% so với đầu năm, đạt 3 triệu tỷ.	08/07/2026	34.500	38.000	33.000	10,1%
PHR	- Động lực chính đến từ bồi thường và chuyển đổi đất cao su, gồm khoảng 1.400 tỷ đồng từ dự án Bắc Tân Uyên 1 (trong đó khoảng 500 tỷ có thể ghi nhận năm 2025) và thỏa thuận với VSIP tại VSIP III trị giá 3.260 tỷ đồng, với 1.157 tỷ đã nhận và phần còn lại 2.103 tỷ dự kiến thu giai đoạn 2026-2027. Giá xuất khẩu cao su T6 bình quân ngành tăng 69% YoY.	08/07/2026	63.800	70.500	60.500	10,5%
SSI	- Khối ngoại bán ròng 80 nghìn tỷ trong 6T2026, điều này dẫn đến vai trò dòng tiền khối nội nâng đỡ, và thúc đẩy margin chung của toàn ngành. SSI đã hoàn tất tăng vốn vào tháng 12.2025, vốn điều lệ tăng từ 20,8 lên mức 24,9 nghìn tỷ và thời gian tới tăng vốn lên 30 nghìn tỷ, có thêm dư địa cấp margin. Lợi nhuận Q2 tích cực dù thanh khoản thị trường thấp.	08/07/2026	27.200	29.800	26.000	9,6%
VPB	- Ban lãnh đạo cho rằng lợi nhuận trước thuế 8 nghìn tỷ trong Q2, chúng tôi cho rằng kết quả thực tế cao hơn. VPB giữ mục tiêu tăng trưởng tín dụng 35%. Ước tính đạt 50% kế hoạch tín dụng, tương đương tăng trưởng 17% sau 6 tháng, cao nhất ngành. Cty đang thúc đẩy các kế hoạch phát hành, với việc phát hành riêng lẻ dự kiến Q4.2026 hoặc đầu năm 2027.	08/07/2026	27.750	30.500	26.500	9,9%
GMD	- Quý 2.2026, kim ngạch xuất khẩu cả nước tăng 22,7% YoY; nhập khẩu tăng 39,1% YoY. Sản lượng hàng hóa thông qua các cảng biển VN trong 5T.2026 tăng 15% YoY. Cảng Nam Đình Vũ (GMD) sản lượng quý 2 cải thiện so với quý 1, trong khi Gemalink dẫn đầu khu vực Cái Mép. Dự kiến Q2 có khả năng ghi nhận 450 tỷ từ chuyển nhượng Mekong Logistics.	08/07/2026	77.400	85.000	74.300	9,8%
MBB	- Kế hoạch tăng trưởng tín dụng của MBB 30-35%, ước tính quý 2 tăng trưởng tín dụng 14%, lợi nhuận trước thuế tăng 26,6% YoY, ban lãnh đạo cho rằng hết tháng 5 tín dụng đã tăng 10% YTD. NIM đã tạo đáy trong quý 1 và hồi phục ở Q2.	08/07/2026	26.000	28.500	25.200	9,6%
PVD	- Lợi nhuận quý 2 có sự đóng góp của giảm khoan PVD VIII và PVD IX vừa đưa vào khai thác từ tháng 4, ước tính lợi nhuận hợp nhất Q2 330 tỷ, tăng 10% so với quý trước và 32% YoY. Các giảm khoan đều được lấp đầy công việc đến hết Q3.	08/07/2026	32.550	36.300	31.000	11,5%

**\*Danh mục tháng 07.2026 so với tháng 06.2026, chúng tôi loại DGW, trong khi thêm mới PHR, PVD và giữ nguyên MWG, CTG, MBB, VPB, SSI, GMD.** Chúng tôi loại DGW để giảm tỷ trọng mảng phân phối hàng công nghệ khi đã có MWG, việc cơ cấu này nhằm đa dạng hóa cho danh mục và tận dụng mùa báo cáo kết quả quý 2. Kết quả sơ bộ của DGW vẫn tích cực, doanh thu tháng 6 tăng 52% so với cùng kỳ (YoY) và quý 2 tăng 33% YoY, mức tăng trưởng cao nhờ các mảng laptop, thiết bị văn phòng lần lượt tăng 52% và 51% YoY. Với MWG, đây tiếp tục là cổ phiếu hàng đầu được giữ trong danh mục kể từ tháng 6.2025, tăng trưởng của MWG đến từ đồng đều ở các trụ cột ĐMX, BHX, Erablue, trong khi An Khang giảm lỗ, chúng tôi cho rằng MWG giảm 16% kể từ đỉnh 94 đến từ ảnh hưởng chung của thị trường, khối ngoại đã bán ròng ở hầu hết rổ VN30 nhưng vẫn kín room ngoại đối với MWG cho thấy niềm tin từ nội lực cơ bản của MWG. Với nhóm ngân hàng, tiếp tục là CTG, MBB và VPB. Với CTG là ngân hàng có định giá hấp dẫn nhất trong nhóm quốc doanh và khả năng vượt VCB để dẫn đầu lợi nhuận ngành ngân hàng, nhờ tối hoạt động và kiểm soát chặt rủi ro. Trong khi MBB cho thấy là ngân hàng toàn diện, khi các mảng từ bất động sản, năng lượng, cho đến hạ tầng, gần đây là tham gia sâu hơn vào chuyển đổi số và thanh toán không tiền mặt ở các địa phương, cũng như thúc đẩy cho vay FDI. Với VPB, năng lực vốn mạnh mẽ và sự hỗ trợ chặt chẽ từ cổ đông lớn SMBC khi đã tham gia thu xếp cho VPB khoản vay hợp vốn 1,44 tỷ USD vừa qua, để nâng khả năng tham gia thương vụ phát hành riêng lẻ của VPB; lãi suất cao ảnh hưởng đến chất lượng tài sản của VPB do khẩu vị cho vay rủi ro cao, nhưng khi nền kinh tế vững vàng hơn, thì VPB cũng có sức bật tốt hơn. Thêm PHR và PVD khi chúng tôi cho rằng cả 2 cổ phiếu này đều đã giảm mạnh thời gian qua, và lợi nhuận quý 2 tăng mạnh, giá cao su vẫn duy trì nền cao dù giá dầu giảm về trước khi có căng thẳng tại Trung Đông, do nguồn cung cao su thế giới bị ảnh hưởng bởi thời tiết, trong khi PVD với ngành thượng nguồn nhóm dầu khí đang hưởng lợi nhiều hơn từ thúc đẩy hạ tầng năng lượng của đất nước và sửa đổi Luật Dầu khí. Chúng tôi cũng giữ SSI và GMD khi kỳ vọng những doanh nghiệp này có kết quả kinh doanh tốt trong Q2 và cả Q3. Về thị trường chung, kể từ tháng 7 nhiều chính sách có hiệu lực, bao gồm bỏ hạn mức tín vào room tín dụng cho các dự án trọng điểm, điều chỉnh hệ số LDR, tăng tiền gửi kho bạc ở các ngân hàng thương mại, loại trừ các khoản cho vay đối với nhà ở xã hội và khu công nghiệp, sẽ giúp thúc đẩy tăng trưởng GDP liên quan đến các trụ cột xây dựng, hạ tầng nhiều hơn. Ngoài ra, thương mại dù vẫn thâm hụt nhưng mức độ đã giảm dần cho thấy tín hiệu tốc độ xuất khẩu cải thiện, và kỳ vọng sẽ thặng dư thương mại ở các tháng cuối năm. Trụ cột FDI với vốn giải ngân và đăng ký tăng mạnh, dẫn đóng vai trò quan trọng khi giúp cân bằng cán cân thanh toán do thâm hụt thương mại 6 tháng đầu năm. Lạm phát hạ nhiệt khi giá dầu ở nền thấp hơn. Tổng kết lại, dù rằng lãi suất hiện nay vẫn còn ở mức cao nhưng đã có những tín hiệu cho thấy thị trường đi qua "điểm uốn", từ khó khăn chuyển sang bớt khó khăn hơn. Chiến lược đầu tư là tiếp tục duy trì tỷ trọng trung bình, có thể trading ngắn với một tỷ trọng nhỏ, chờ đợi thị trường rõ ràng hơn từ các trụ cột bút phá. **Nơi cuối con đường hầm, ánh sáng le lói dẫn xuất hiện!**

## ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG

# LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC & PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

THÁNG 7 - 8/2026

Các doanh nghiệp niêm yết có lịch giao dịch không hưởng quyền trong tháng 7-8/2026

### 1. CỔ TỨC TIỀN MẶT

NGÀY GIAO DỊCH KHÔNG HƯỞNG QUYỀN	MÃ CK	NỘI DUNG CỔ TỨC	TỶ SUẤT CỔ TỨC	NGÀY THANH TOÁN
09/07 (Thứ Tư)	MBB	1.000 đồng/cổ phiếu (2025)	4,0%	17/07 (Thứ Năm)
09/07 (Thứ Tư)	DCM	2.000 đồng/cổ phiếu (2025)	5,7%	21/07 (Thứ Hai)
13/07 (Chủ Nhật)	IMP	600 đồng/cổ phiếu (2025)	1,5%	21/07 (Thứ Hai)
14/07 (Thứ Hai)	HAH	2.000 đồng/cổ phiếu (2025)	3,9%	05/08 (Thứ Ba)
14/07 (Thứ Hai)	TLG	1.000 đồng/cổ phiếu (đợt 1 năm 2026)	2,0%	31/07 (Thứ Sáu)
14/07 (Thứ Hai)	VCG	800 đồng/cổ phiếu (2025)	3,8%	14/08 (Thứ Sáu)
16/07 (Thứ Tư)	HCM	400 đồng/cổ phiếu (đợt 2 năm 2025)	1,4%	12/08 (Thứ Tư)
28/07 (Thứ Hai)	SAB	3.000 đồng/cổ phiếu (2025)	6,4%	28/08 (Thứ Sáu)
11/08 (Thứ Ba)	BSR	300 đồng/cổ phiếu (2025)	1,2%	11/09 (Thứ Sáu)

### 2. CỔ TỨC CỔ PHIẾU & THƯỞNG

NGÀY GIAO DỊCH KHÔNG HƯỞNG QUYỀN	MÃ CK	NỘI DUNG
09/07 (Thứ Tư)	HHV	Cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 5% (2025)
09/07 (Thứ Tư)	PET	Cổ tức bằng cổ phiếu 5% (2025) và cổ phiếu thưởng tỷ lệ 40% (2025)
14/07 (Thứ Hai)	VTP	Cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 17,36% (2025)
14/07 (Thứ Hai)	PVD	Cổ phiếu thưởng tỷ lệ 66,9% (2025)
14/07 (Thứ Hai)	VCG	Cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 8% (2025)
06/08 (Thứ Năm)	VHM	Cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 100% (2025)

### 3. QUYỀN MUA

NGÀY GIAO DỊCH KHÔNG HƯỞNG QUYỀN	MÃ CK	NỘI DUNG QUYỀN MUA	TỶ LỆ THỰC HIỆN	GIÁ PHÁT HÀNH
15/07 (Thứ Ba)	TDM	Quyền mua 11,1 triệu cổ phiếu	10 : 1	43.500 đồng/cổ phiếu
16/07 (Thứ Tư)	HCM	Quyền mua 270 triệu cổ phiếu	4 : 1	10.000 đồng/cổ phiếu

**Nghị định 200/2026/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 5/6/2026, thay thế các Nghị định 153/2020, 65/2022 và 08/2023, đánh dấu bước hoàn thiện quan trọng của khung pháp lý đối với thị trường trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) riêng lẻ.** Mục tiêu là tăng cường minh bạch, siết kỷ luật phát hành nhưng vẫn tạo điều kiện cho doanh nghiệp huy động vốn trung và dài hạn. Điểm mới đầu tiên là quy định chặt chẽ hơn về mục đích phát hành và quản lý dòng tiền. Doanh nghiệp phải theo dõi riêng nguồn vốn huy động, sử dụng đúng mục đích đã công bố; trường hợp giải ngân thông qua bên thứ ba phải có cơ chế giám sát. Trong thời gian chưa giải ngân, doanh nghiệp được phép gửi tiền ngân hàng hoặc mua chứng chỉ tiền gửi để tối ưu hiệu quả sử dụng vốn. Nghị định cũng cho phép thay đổi mục đích phát hành hoặc điều khoản trái phiếu nếu được tối thiểu 65% trái chủ chấp thuận và hoàn tất mua lại trái phiếu của các nhà đầu tư phản đối. Một thay đổi quan trọng khác là siết điều kiện phát hành. Doanh nghiệp phát hành phải có tổng nợ phải trả (bao gồm lượng trái phiếu dự kiến phát hành) không vượt quá 5 lần vốn chủ sở hữu, ngoại trừ một số lĩnh vực đặc thù như ngân hàng, bảo hiểm, doanh nghiệp nhà nước hoặc phát hành cho dự án bất động sản. Hồ sơ phát hành phải sử dụng báo cáo tài chính năm đã kiểm toán, đồng thời tăng yêu cầu đối với công ty mẹ và trách nhiệm xác nhận tính chính xác của hồ sơ. Nghị định cũng phân loại rõ đối tượng doanh nghiệp phát hành và nhà đầu tư tham gia, yêu cầu nhiều loại trái phiếu chỉ được phân phối cho nhà đầu tư chuyên nghiệp khi có xếp hạng tín nhiệm kết hợp tài sản bảo đảm hoặc bảo lãnh thanh toán. Đồng thời, trách nhiệm của doanh nghiệp phát hành, đơn vị tư vấn, kiểm toán, xếp hạng tín nhiệm, đại lý phát hành và cơ quan quản lý được quy định rõ hơn, đi kèm yêu cầu công bố thông tin định kỳ, bất thường và báo cáo sử dụng vốn cho đến khi trái phiếu tắt toán. Việc phân cấp mạnh hơn cho UBND cấp tỉnh trong công tác thanh tra, giám sát cũng được kỳ vọng nâng cao hiệu quả quản lý. Nhìn chung, Nghị định 200 hướng tới xây dựng một thị trường TPDN minh bạch, an toàn và chuyên nghiệp hơn, qua đó củng cố niềm tin nhà đầu tư, giảm rủi ro phát hành chất lượng thấp, đồng thời giúp doanh nghiệp có nền tảng pháp lý ổn định để huy động vốn dài hạn phục vụ đầu tư và tăng trưởng.

**PNJ:** PNJ cho biết HĐQT đã thông qua chủ trương lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về kế hoạch mua lại cổ phiếu quỹ nhằm bảo vệ giá trị doanh nghiệp và quyền lợi cổ đông. Trước khi thực hiện, Công ty sẽ bán toàn bộ 169.559 cổ phiếu quỹ còn lại (0,03% lượng cổ phiếu lưu hành) để đáp ứng quy định tại Nghị định 245/2025/NĐ-CP và Luật Chứng khoán. Giao dịch bán dự kiến diễn ra trong quý III/2026 sau khi hoàn tất thủ tục với cơ quan quản lý. PNJ cũng dự kiến lấy ý kiến cổ đông trong tháng 8/2026, với ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông là 17/8.

**BSR:** BSR ước đạt 100.922 tỷ đồng doanh thu và 12.636 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế trong 6 tháng đầu năm 2026, tăng lần lượt 47% và gần 7 lần so với cùng kỳ; sản lượng sản xuất đạt 4,05 triệu tấn, nộp ngân sách 5.871 tỷ đồng. Riêng quý II, doanh thu vượt 55.000 tỷ đồng, lợi nhuận đạt 4.097 tỷ đồng. Sau nửa đầu năm, BSR hoàn thành 65% kế hoạch doanh thu và vượt 5,8 lần mục tiêu lợi nhuận cả năm, đồng thời hoàn tất chuyển đổi mô hình thành Tổng công ty Lọc hóa dầu Việt Nam.

## HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 01+02+03.2026

### Danh sách khuyến nghị tháng 01.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
<b>MWG</b>	07/01/2026	89.800	09/02/2026	89.300	-0,56%	83.800–94.400	-4,23%
<b>CTG</b>	07/01/2026	37.450	09/02/2026	37.100	-0,93%	36.800–43.500	-4,41%
<b>KBC</b>	07/01/2026	35.800	09/02/2026	34.500	-3,63%	33.300–38.200	-4,19%
<b>GMD</b>	07/01/2026	62.700	09/02/2026	71.300	13,72%	61.900–75.000	-4,78%
<b>VPB</b>	07/01/2026	29.250	09/02/2026	26.750	-8,55%	26.650–31.450	-4,96%
<b>DBC</b>	07/01/2026	26.850	09/02/2026	26.750	-0,37%	25.750–29.650	-3,91%
<b>MBB</b>	07/01/2026	26.700	09/02/2026	27.600	3,37%	26.000–28.300	-4,12%
VNINDEX	07/01/2026	1.861,58	09/02/2026	1.754,82	-5,73%	1.749,87–1.918,46	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					0,43%		-4,37%

### Danh sách khuyến nghị tháng 02.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
<b>MWG</b>	09/02/2026	89.300	09/03/2026	77.000	-13,77%	77.000–94.300	-5,38%
<b>CTG</b>	09/02/2026	37.100	09/03/2026	33.200	-10,51%	33.200–39.100	-4,85%
<b>KBC</b>	09/02/2026	34.500	09/03/2026	29.900	-13,33%	29.900–36.350	-5,80%
<b>HCM</b>	09/02/2026	22.900	09/03/2026	21.750	-5,02%	21.750–25.750	-5,24%
<b>VPB</b>	09/02/2026	26.750	09/03/2026	24.800	-7,29%	24.800–29.500	-4,67%
<b>DBC</b>	09/02/2026	26.750	09/03/2026	22.900	-14,39%	22.900–27.550	-4,67%
<b>MBB</b>	09/02/2026	27.600	09/03/2026	24.850	-9,96%	24.850–29.500	-5,07%
VNINDEX	09/02/2026	1.754,82	09/03/2026	1.652,79	-5,81%	1.650,49–1.899,44	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					-10,61%		-5,10%

### Danh sách khuyến nghị tháng 03.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
<b>MWG</b>	09/03/2026	77.000	07/04/2026	78.000	1,30%	74.200–83.900	-7,79%
<b>CTG</b>	09/03/2026	33.200	07/04/2026	33.700	1,51%	32.000–35.750	-7,53%
<b>STB</b>	09/03/2026	60.800	07/04/2026	61.700	1,48%	58.100–69.200	-7,89%
<b>HCM</b>	09/03/2026	21.750	07/04/2026	24.250	11,49%	19.100–24.600	-7,59%
<b>VPB</b>	09/03/2026	24.800	07/04/2026	26.050	5,04%	23.900–27.350	-8,06%
<b>VCB</b>	09/03/2026	57.300	07/04/2026	58.000	1,22%	56.500–62.000	-7,33%
<b>MBB</b>	09/03/2026	24.850	07/04/2026	25.600	3,02%	24.850–27.100	-7,44%
VNINDEX	09/03/2026	1.652,79	07/04/2026	1.677,54	1,50%	1.586–1.743	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 09/03 - 07/04					3,58%		-7,66%

## HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 04+05+06.2026

### Danh sách khuyến nghị tháng 04.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
<b>MWG</b>	07/04/2026	78.000	07/05/2026	86.000	10,26%	79.800-88.500	-5,13%
<b>CTG</b>	07/04/2026	33.700	07/05/2026	35.800	6,23%	34.300-36.800	-5,04%
<b>GMD</b>	07/04/2026	71.900	07/05/2026	79.500	10,57%	71.000-80.600	-6,12%
<b>MSN</b>	07/04/2026	75.100	07/05/2026	81.000	7,86%	76.100-82.500	-6,13%
<b>VPB</b>	07/04/2026	26.050	07/05/2026	28.150	8,06%	26.500-28.500	-6,72%
<b>KDH</b>	07/04/2026	25.000	07/05/2026	24.200	-3,20%	24.000-26.950	-6,00%
<b>MBB</b>	07/04/2026	25.600	07/05/2026	26.100	1,95%	25.750-27.100	-4,30%
VNINDEX	07/04/2026	1.677,54	07/05/2026	1.909,01	13,80%	1.706,59-1.924,95	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/04 - 07/05					5,96%		-5,63%

### Danh sách khuyến nghị tháng 05.2026 (\*VPB và DGW chia cổ tức tiền mặt lần lượt 500đ/cp và 1.000đ/cp, tỷ suất sinh lời đã bao gồm cổ tức sau thuế)

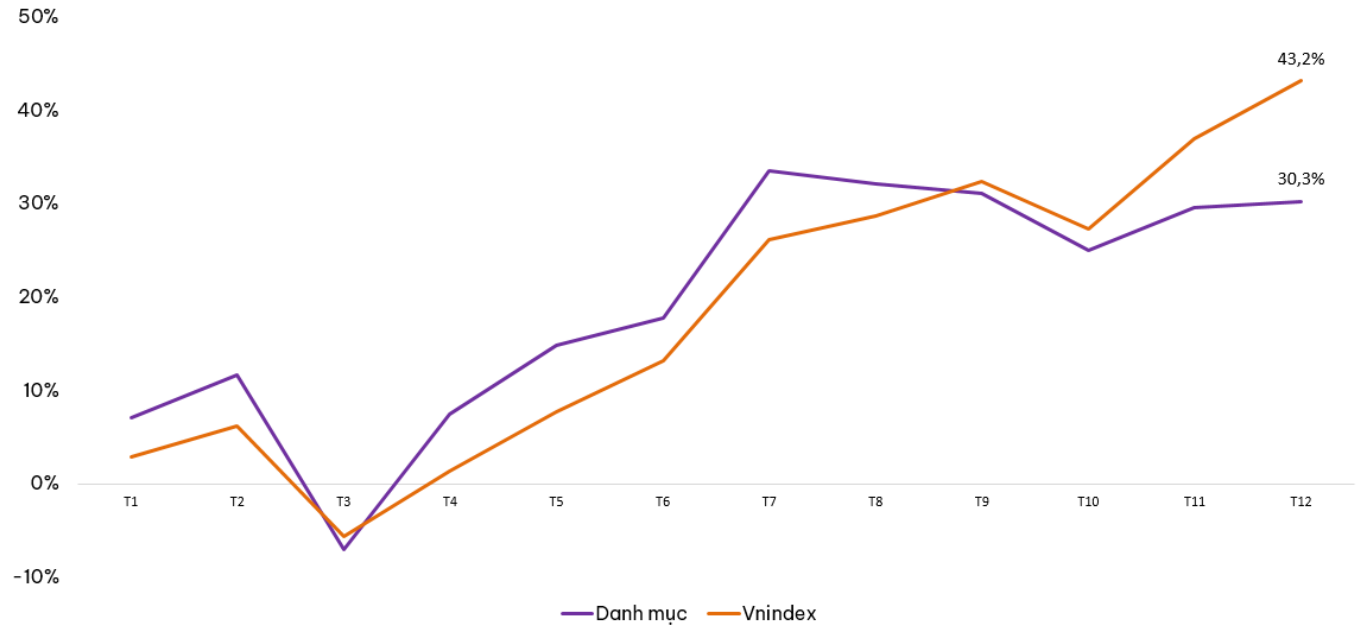
Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
<b>MWG</b>	07/05/2026	86.000	05/06/2026	78.000	-9,30%	74.200-85.900	-5,13%
<b>CTG</b>	07/05/2026	35.800	05/06/2026	33.900	-5,31%	33.700-36.800	-5,04%
<b>DGW*</b>	07/05/2026	44.200	05/06/2026	39.900	-7,58%	39.100-43.000	-6,12%
<b>VGC</b>	07/05/2026	43.850	05/06/2026	41.500	-5,36%	41.500-45.600	-6,13%
<b>VPB*</b>	07/05/2026	28.150	05/06/2026	26.450	-4,35%	25.650-28.250	-6,72%
<b>KDH</b>	07/05/2026	24.200	05/06/2026	22.900	-5,37%	21.600-24.400	-6,00%
<b>MBB</b>	07/05/2026	26.100	05/06/2026	25.000	-4,21%	24.500-26.550	-4,30%
VNINDEX	07/05/2026	1.909	05/06/2026	1.838,9	-3,67%	1.798-1.933	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/05 - 05/06					-5,93%		-5,27%

### Danh sách khuyến nghị tháng 06.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
<b>MWG</b>	05/06/2026	78.000	08/07/2026	78.800	1,03%	75.000-81.400	-5,77%
<b>CTG</b>	05/06/2026	33.900	08/07/2026	34.500	1,77%	33.250-34.750	-4,13%
<b>DGW</b>	05/06/2026	39.900	08/07/2026	39.450	-1,13%	37.450-42.000	-6,02%
<b>SSI</b>	05/06/2026	27.000	08/07/2026	27.200	0,74%	26.150-28.000	-5,56%
<b>VPB</b>	05/06/2026	26.450	08/07/2026	27.750	4,91%	25.600-28.100	-4,73%
<b>GMD</b>	05/06/2026	76.200	08/07/2026	77.400	1,57%	72.400-80.000	-5,51%
<b>MBB</b>	05/06/2026	25.000	08/07/2026	26.000	4,00%	24.550-26.150	-4,00%
VNINDEX	05/06/2026	1.838,9	08/07/2026	1.853,7	0,80%	1.798-1.933	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 05/06 - 08/07					1,84%		-5,27%

**HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC (2025)**

Hiệu suất Danh mục & Vnindex



(2025)	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
Danh mục	7,1%	4,6%	-18,7%	14,6%	7,3%	2,9%	15,9%	-1,4%	-1,0%	-6,1%	4,5%	0,7%
Vnindex	2,9%	3,4%	-11,9%	7,0%	6,4%	5,4%	13,0%	2,5%	3,7%	-5,1%	9,7%	6,1%

Danh mục khuyến nghị 2025, bắt đầu từ ngày 13/01/2025 và kết thúc chốt sổ tháng 12.2025 vào ngày 07/01/2026. Hiệu suất danh mục trong bảng được tính theo tháng. Tham khảo danh mục 12 tháng 2025:

[Danh sách khuyến nghị tháng 1 \(13/01\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 2 \(07/02\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 3 \(07/03\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 4 \(09/04\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 5 \(07/05\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 6 \(06/06\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 7 \(07/07\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 8 \(08/08\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 9 \(08/09\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 10 \(07/10\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 11 \(07/11\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 12 \(08/12\)](#)

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) là thành viên của Ngân hàng số Vikki, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. VikkiBankS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

## HỆ THỐNG CHI NHÁNH

### • Trụ sở chính:

Địa chỉ: 62 – 70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 5445

### • Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: 60-70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 4891

### • Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175 Fax: (024) 3944 5178 – 3944 5176

## KHUYẾN CÁO

*Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.*

*Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của VikkiBankS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.*

*Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VikkiBankS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, VikkiBankS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.*

*Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi VikkiBankS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của VikkiBankS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.*